
(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên: Lớp..... Số báo danh: Mã đề 391

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (8 điểm)

(Thí sinh lựa chọn đáp án đúng duy nhất trong 4 đáp án ABCD)

Câu 1. Trong quá trình hoạt động và phát triển, Cộng đồng ASEAN phải đối mặt với thách thức nào sau đây?

- A. Quan hệ với các đối tác bên ngoài khu vực ngày càng rộng mở.
- B. Sự đa dạng của các nước thành viên về chế độ chính trị, tôn giáo.
- C. Quá trình hoàn thiện các thể chế, chính sách tiếp tục được đẩy mạnh.
- D. Mức độ liên kết, hợp tác giữa các nước thành viên ngày càng sâu rộng.

Câu 2. Một trong những địa phương giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 ở nước ta là

- A. Bến Tre. B. Hà Tiên. C. Quảng Nam. D. Bắc Ninh.

Câu 3. Đâu **không** phải là vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế ?

- A. Xây dựng hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.
- B. Thúc đẩy quá trình giành độc lập dân tộc của nhiều nước.
- C. Triển khai lực lượng gìn giữ hoà bình ở nhiều khu vực trên thế giới.
- D. Ngăn không để bất cứ một cuộc chiến tranh nào xảy ra.

Câu 4. Nội dung nào sau đây **không** phải là điều kiện để Đảng ta tiến hành Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945?

- A. Chủ nghĩa phát xít Italia bị đánh bại hoàn toàn.
- B. Công tác chuẩn bị lực lượng của ta đã hoàn thành.
- C. Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim hoang mang cực độ.
- D. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện.

Câu 5. Sau Chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược, tập trung vào phát triển

- A. kinh tế. B. thể thao. C. quân sự. D. vũ khí hạt nhân.

Câu 6. So với trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai – Oa-sinh-tơn, Trật tự hai cực I-an-ta có điểm gì khác biệt?

- A. Hình thành trên cơ sở những quyết định của các hội nghị quốc tế sau chiến tranh thế giới.
- B. Có một tổ chức quốc tế được thành lập để giám sát và duy trì trật tự thế giới.
- C. Do các cường quốc thắng trận thiết lập nên để phục vụ lợi ích cao nhất của các nước đó.
- D. Tồn tại sự đối lập gay gắt giữa hai hệ thống: xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa.

Câu 7. Bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam được coi là nhân tố quyết định đối với thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, đó là

- A. kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- B. xác định và nắm bắt thời cơ kịp thời.
- C. đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng.
- D. xây dựng sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.

Câu 8. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX, quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô là

- A. đối tác. B. hợp tác. C. đối đầu. D. đồng minh.

Câu 9. Theo thoả thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), địa bàn nào

sau đây ở châu Âu sẽ thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

- A. Đông Bắc-lin. B. Đông Đức. C. Đông Âu. D. Tây Âu.

Câu 10. Nội dung **không** phản ánh vai trò của tổ chức ASEAN đối với khu vực Đông Nam Á?

- A. Củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác giữa các nước ở trong khu vực.
B. Quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia trong khu vực.
C. Thúc đẩy sự tăng trưởng về kinh tế của các nước thành viên ASEAN.
D. Là nhân tố hàng đầu đảm bảo môi trường hòa bình, ổn định ở khu vực.

Câu 11. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, nước xã hội chủ nghĩa nào sau đây đã vươn lên trở thành một cực trong trật tự thế giới đa cực?

- A. Ấn Độ. B. Nhật Bản. C. Liên bang Nga. D. Trung Quốc.

Câu 12. Đâu **không** phải là một trong những trụ cột của cộng đồng Asean?

- A. Cộng đồng Chính trị - An ninh. B. Cộng đồng Kinh tế.
C. Cộng đồng An ninh - Quốc phòng. D. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

Câu 13. Trật tự thế giới đa cực được hình thành sau khi

- A. Chiến tranh lạnh chấm dứt.
B. xu thế hòa hoãn Đông – Tây xuất hiện.
C. chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
D. Mỹ phát động chiến tranh lạnh.

Câu 14. Đâu là một trong những nội dung hợp tác chủ yếu của các nước ASEAN ?

- A. Kinh tế. B. Quân sự. C. Đối ngoại. D. Thể thao.

Câu 15. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi nói về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam ?

- A. Có sự kết hợp giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
B. Lãnh đạo là Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Nhiệm vụ lật đổ sự thống trị của thực dân Pháp.
D. Lực lượng chính trị và vũ trang tham gia khởi nghĩa.

Câu 16. Tính đến thời điểm hiện nay thì nước nào thuộc khu vực Đông Nam Á chưa là thành viên của tổ chức ASEAN?

- A. Mi-an-ma. B. Đông Ti-mo. C. Phi-líp-pin. D. Bru-nây.

Câu 17. “*Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu*”. Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

- A. Trật tự đơn cực. B. trật tự đa cực.
C. Trật tự Vécxai – Oasinhton. D. Trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 18. Ý tưởng xây dựng cộng đồng ASEAN xuất hiện từ khi

- A. Chiến tranh lạnh kết thúc. B. khủng hoảng năng lượng (1973).
C. ASEAN mới thành lập (1967). D. khủng hoảng tài chính (1997).

Câu 19. Sự ra đời của khối NATO (1949) và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (1955) dẫn đến hệ quả gì trong quan hệ quốc tế.

- A. Đã đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai nước.
B. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe.
C. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa Xô - Mỹ.
D. Hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới ra đời.

Câu 20. Nhận xét nào sau đây về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

- A. Góp phần quyết định vào chiến thắng của phe Đồng minh năm 1945.
B. Là một cuộc cách mạng mang tính dân tộc điển hình
C. Nhân tố chủ quan quyết định đến thắng lợi của cuộc cách mạng.
D. Là một cuộc cách mạng mang tính dân chủ nhân dân.

Câu 21. Ở Việt Nam, sự kiện nào sau đây đã đánh dấu Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành Đảng cầm quyền?

A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

B. Chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi.

C. Chiến dịch Hồ Chí Minh thắng lợi.

D. Cách mạng tháng Tám thành công.

Câu 22. Một trong những bài học được rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

A. tận dụng, phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.

B. cần dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để phát triển đất nước.

C. kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang với sức mạnh của lực lượng quốc tế.

D. linh hoạt, quyết đoán trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh ngoại giao.

Câu 23. Đây là thách thức mang tính toàn cầu mà cộng đồng ASEAN đang phải đối mặt?

A. Những mâu thuẫn trong vấn đề quản trị lưu vực sông Mê Công.

B. Những tranh chấp, bất đồng trên biển Đông.

C. Tình trạng biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường.

D. Sự phát triển của xu thế khu vực hóa và toàn cầu hóa.

Câu 24. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về quan hệ của Việt Nam với Liên hợp quốc?

A. Việt Nam hai lần được các nước bầu làm ủy viên không thường trực của Hội đồng bảo an.

B. Việt Nam là một thành viên từng gia nhập tổ chức Liên hợp quốc vào năm 1977.

C. Nhiều cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc đang hoạt động tích cực ở Việt Nam.

D. Việt Nam đã đóng góp vào giải quyết triệt để vấn đề tranh chấp, xung đột trên thế.

Câu 25. Sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN (1995), đã tác động như thế nào đến sự phát triển của tổ chức này?

A. Thúc đẩy nhanh quá trình phi thực dân hóa.

B. Đẩy nhanh quá trình phát triển của ASEAN.

C. Đập tan âm mưu nô dịch các nước ASEAN.

D. củng cố nền độc lập mới ở Đông Nam Á.

Câu 26. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995) đã đem lại nhiều cơ hội lớn để nước ta thực hiện mục tiêu đổi mới đất nước là một nhận định đúng, ngoại trừ việc

A. nền kinh tế bị cạnh tranh khốc liệt, nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.

B. thu hút nguồn vốn đầu tư của nước ngoài để phát triển kinh tế.

C. hội nhập, học hỏi và tiếp thu thành tựu khoa học – kỹ thuật từ bên ngoài.

D. mở rộng, trao đổi và giao lưu văn hóa với bên ngoài.

Câu 27. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. cuộc chạy đua về vũ khí hạt nhân giữa các cường quốc.

B. sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học-công nghệ

C. sự hình thành và lớn mạnh của hệ thống xã hội chủ nghĩa

D. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

Câu 28. Tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), nguyên thủ 3 nước nào sau đây thống nhất thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

A. Mỹ – Anh – Pháp.

B. Đức – Pháp – Mỹ.

C. Liên Xô – Anh – Mỹ.

D. Liên Xô – Anh – Pháp.

Câu 29. Một trong những nội dung hợp tác của Cộng đồng ASEAN là:

A. dân chủ.

B. kinh tế.

C. quân sự.

D. tiền tệ.

Câu 30. Thời cơ của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam được Đảng ta xác định bắt đầu xuất hiện

A. ngay sau khi phát xít Nhật bị quân quân đội Xô Viết tấn công.

B. ngay sau khi quân Đồng minh đánh bại phát xít Đức.

C. từ sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương.

D. từ sau khi Nhật Bản tuyên bố đầu hàng Đồng minh.

Câu 31. “Duy trì hoà bình và an ninh quốc tế” là mục tiêu hoạt động của tổ chức nào sau đây?

A. Liên minh châu Âu (EU).

B. Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

D. Liên hợp quốc (UN).

Câu 32. Mặt trận nào sau đây đã lãnh đạo nhân dân ta khởi nghĩa trong cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Mặt trận Việt Minh.

B. Mặt trận Liên Việt.

C. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

D. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN ĐÚNG – SAI. (2 điểm)

(Thí sinh đọc đoạn tư liệu và lựa chọn Đúng – Sai trong mỗi ý a,b,c,d)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Theo Hiến chương, Liên hợp quốc được thành lập nhằm bốn mục tiêu: 1. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế; 2. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng, quyền tự quyết dân tộc và củng cố hoà bình thế giới; 3. Thúc đẩy hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo, đảm bảo quyền con người và quyền tự do cơ bản cho mọi người không phân biệt chủng tộc, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ; 4. Liên hợp quốc đóng vai trò là trung tâm điều hoà các nỗ lực quốc tế vì những mục tiêu trên".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 8)

a. Hiến chương là văn kiện chính trị quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc.

b. Hiến chương đã xác định Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế lớn nhất hành tinh.

c. Cơ sở các mối quan hệ quốc tế ở Hiến chương là bình đẳng, tự quyết, hòa bình.

d. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc là những nước đã chi phối Hiến chương.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 “chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.”(SGK-CTST Lịch sử 12, trang 33.)

a. Tư liệu trên nói về vai trò của Đảng Cộng sản trong lãnh đạo Cách mạng tháng Tám.

b. Cách mạng tháng Tám là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đầu tiên trên thế giới.

c. Cách mạng tháng Tám đã giải phóng các dân tộc thuộc địa, nửa thuộc địa ở châu Á.

d. Sau Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.

----- **HẾT** -----

(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên:Lớp: Số báo danh: Mã đề 392

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (8 điểm)

(Thí sinh lựa chọn đáp án đúng duy nhất trong 4 đáp án ABCD)

Câu 1. Đâu **không** phải là một trong những trụ cột của cộng đồng Asean?

- A. Cộng đồng Kinh tế. B. Cộng đồng An ninh - Quốc phòng.
C. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội. D. Cộng đồng Chính trị - An ninh.

Câu 2. Đâu là thách thức mang tính toàn cầu mà cộng đồng ASEAN đang phải đối mặt?

- A. Những mâu thuẫn trong vấn đề quản trị lưu vực sông Mê Công.
B. Những tranh chấp, bất đồng trên biển Đông.
C. Sự phát triển của xu thế khu vực hóa và toàn cầu hóa.
D. Tình trạng biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường.

Câu 3. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi nói về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam ?

- A. Nhiệm vụ lật đổ sự thống trị của đế quốc Mỹ.
B. Lực lượng chính trị và vũ trang tham gia khởi nghĩa.
C. Có sự kết hợp giữa đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
D. Lãnh đạo là Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 4. Theo thoả thuận của các cường quốc tại Hội nghị I-an-ta (2-1945), địa bàn nào sau đây ở châu Âu sẽ thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

- A. Tây Đức. B. Tây Âu. C. Đông Âu. D. Tây Béc-lin.

Câu 5. Mặt trận nào sau đây đã lãnh đạo nhân dân ta khởi nghĩa trong cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. B. Mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương.
C. Mặt trận Liên Việt. D. Mặt trận Việt Minh.

Câu 6. Từ nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX trở đi, quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô là

- A. đối đầu. B. đối tác.
C. đồng minh. D. hợp tác.

Câu 7. Thời cơ của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam được Đảng ta xác định bắt đầu xuất hiện

- A. từ sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương.
B. ngay sau khi phát xít Nhật bị quân quân đội Xô Viết tấn công.
C. từ sau khi Nhật Bản tuyên bố đầu hàng Đồng minh.
D. ngay sau khi quân Đồng minh đánh bại phát xít Đức.

Câu 8. Bài học kinh nghiệm của cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam được coi là nhân tố quyết định đối với thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, đó là

- A. đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng.
B. xác định và nắm bắt thời cơ kịp thời.
C. kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
D. xây dựng sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc.

Câu 9. Sau khi trật tự hai cực Ianta sụp đổ, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều điều chỉnh chiến lược, tập trung vào phát triển

- A. quân sự. B. kinh tế. C. thể thao. D. vũ khí hạt nhân.

Câu 10. Đâu là một trong những nội dung hợp tác chủ yếu của các nước ASEAN ?

- A. Thể thao. B. Quân sự. C. Đối ngoại. D. Kinh tế.

Câu 11. Trật tự thế giới mới được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai (1945) là

A. Vec-xai.

B. đơn cực.

C. I-an-ta.

D. đa cực.

Câu 12. Một trong những bài học được rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

A. cần dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để phát triển đất nước.

B. kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang với sức mạnh của lực lượng quốc tế.

C. linh hoạt, quyết đoán trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh ngoại giao.

D. tận dụng, phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.

Câu 13. Ở Việt Nam, sự kiện nào sau đây đã đánh dấu Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành Đảng cầm quyền?

A. Chiến dịch Hồ Chí Minh thắng lợi.

B. Cách mạng tháng Tám thành công.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi.

Câu 14. Sự ra đời của khối NATO (1949) và Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (1955) dẫn đến hệ quả gì trong hệ quốc tế.

A. Đánh dấu sự xác lập của cục diện hai cực, hai phe.

B. Hàng loạt các tổ chức quân sự trên thế giới ra đời.

C. Đã đánh dấu sự phát triển vượt bậc của hai nước.

D. Chấm dứt mối quan hệ đồng minh giữa Xô - Mỹ.

Câu 15. Đây là một trong những vai trò/mục tiêu của tổ chức Liên hợp quốc?

A. Xoá bỏ chế độ thực dân kiểu cũ.

B. Cân bằng quyền lực các nước.

C. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

D. Thực hiện quyền tự do hàng hải.

Câu 16. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học-công nghệ

B. cuộc chạy đua về vũ khí hạt nhân giữa các cường quốc.

C. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

D. sự hình thành và lớn mạnh của hệ thống xã hội chủ nghĩa

Câu 17. Nhận xét nào sau đây về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

A. Góp phần quyết định vào chiến thắng của phe Đồng minh năm 1945.

B. Là một cuộc cách mạng mang tính dân tộc điển hình

C. Nhân tố chủ quan quyết định đến thắng lợi của cuộc cách mạng.

D. Là một cuộc cách mạng mang tính dân chủ nhân dân.

Câu 18. Trong Chiến tranh lạnh (1947-1989), vì sao Mỹ và Liên Xô tránh xung đột trực tiếp về quân sự?

A. Cả Mỹ và Liên Xô đều không đủ lực lượng chiến đấu.

B. Liên Xô đã khủng hoảng kinh tế, chính trị trầm trọng.

C. Ngăn ngừa nguy cơ nổ ra cuộc chiến tranh thế giới mới.

D. Sự phản đối chiến tranh của nhân dân Mỹ và Liên Xô.

Câu 19. Ý tưởng xây dựng cộng đồng ASEAN xuất hiện từ khi

A. khủng hoảng năng lượng (1973).

B. ASEAN mới thành lập (1967).

C. Chiến tranh lạnh kết thúc.

D. khủng hoảng tài chính (1997).

Câu 20. Một trong những nội dung hợp tác của Cộng đồng ASEAN là:

A. quân sự.

B. tiền tệ.

C. kinh tế.

D. dân chủ.

Câu 21. Quốc gia nào ở khu vực Đông Nam Á là thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN?

A. Bru-nây.

B. Phi-líp-pin.

C. Mi-an-ma.

D. Việt Nam.

Câu 22. Tổ chức quốc tế được xem như là tiền thân của Liên hợp quốc là

A. Hội Quốc liên.

B. Đại hội đồng.

C. khối Hiệp ước.

D. khối Đồng minh.

Câu 23. Một trong những địa phương giành chính quyền ở tỉnh lỵ sớm nhất trong cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 ở nước ta là

A. Bắc Ninh.

B. Hà Tĩnh.

C. Hải Phòng.

D. Thanh Hóa.

Câu 24. Trong quá trình hoạt động và phát triển, Cộng đồng ASEAN phải đối mặt với thách thức nào sau đây?

A. Sự đa dạng của các nước thành viên về chế độ chính trị, tôn giáo.

B. Quan hệ với các đối tác bên ngoài khu vực ngày càng rộng mở.

C. Mức độ liên kết, hợp tác giữa các nước thành viên ngày càng sâu rộng.

D. Quá trình hoàn thiện các thể chế, chính sách tiếp tục được đẩy mạnh.

Câu 25. Việt Nam gia nhập ASEAN (1995) đã đem lại nhiều cơ hội lớn để nước ta thực hiện mục tiêu đổi mới đất nước là một nhận định đúng, ngoại trừ việc

A. thu hút nguồn vốn đầu tư của nước ngoài để phát triển kinh tế.

B. mở rộng, trao đổi và giao lưu văn hóa với bên ngoài.

C. hội nhập, học hỏi và tiếp thu thành tựu khoa học – kỹ thuật từ bên ngoài.

D. nền kinh tế bị cạnh tranh khốc liệt, nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.

Câu 26. Sự kiện Việt Nam gia nhập ASEAN (1995) đã tác động như thế nào đến sự phát triển của tổ chức này?

A. Đập tan âm mưu nô dịch các nước ASEAN.

B. Đẩy nhanh quá trình phát triển của ASEAN.

C. Củng cố nền độc lập mới ở Đông Nam Á.

D. Thúc đẩy nhanh quá trình phi thực dân hóa.

Câu 27. Xu thế hoà hoãn Đông-Tây xuất hiện có tác động như thế nào đến trật tự hai cực I-an-ta?

A. Đã củng cố trật tự hai cực.

B. Đã xuất hiện xu thế đa cực.

C. Làm suy yếu trật tự hai cực.

D. Các mâu thuẫn càng sâu sắc.

Câu 28. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh vai trò của tổ chức ASEAN đối với khu vực Đông Nam Á?

A. Là nhân tố hàng đầu đảm bảo môi trường hòa bình, ổn định ở khu vực.

B. Thúc đẩy sự tăng trưởng về kinh tế của các nước thành viên ASEAN.

C. Quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia trong khu vực.

D. Củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác giữa các nước ở trong khu vực.

Câu 29. Điều **không** phải là vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế ?

A. Xây dựng hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.

B. Thúc đẩy quá trình giành độc lập dân tộc của nhiều nước.

C. Ngăn không để bất cứ một cuộc chiến tranh nào xảy ra.

D. Triển khai lực lượng gìn giữ hoà bình ở nhiều khu vực trên thế giới.

Câu 30. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về quan hệ của Việt Nam với Liên hợp quốc?

A. Việt Nam hai lần được các nước bầu làm ủy viên không thường trực của Hội đồng bảo an.

B. Nhiều cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc đang hoạt động tích cực ở Việt Nam.

C. Việt Nam là một thành viên từng gia nhập tổ chức Liên hợp quốc vào năm 1977.

D. Việt Nam đã đóng góp vào giải quyết triệt để vấn đề tranh chấp, xung đột trên thế.

Câu 31. So với trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai – Oa-sinh-ton, Trật tự hai cực I-an-ta có điểm gì khác biệt?

A. Tồn tại sự đối lập gay gắt giữa hai hệ thống: xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa.

B. Hình thành trên cơ sở những quyết định của các hội nghị quốc tế sau chiến tranh thế giới.

C. Có một tổ chức quốc tế được thành lập để giám sát và duy trì trật tự thế giới.

D. Do các cường quốc thắng trận thiết lập nên để phục vụ lợi ích cao nhất của các nước đó.

Câu 32. Nội dung nào sau đây **không** phải là điều kiện để Đảng ta tiến hành Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945?

A. Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim hoang mang cực độ.

B. Chủ nghĩa phát xít Đức bị đánh bại hoàn toàn.

C. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện.

D. Công tác chuẩn bị lực lượng của ta đã hoàn thành.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN ĐÚNG – SAI. (2 điểm)

(Thí sinh đọc đoạn tư liệu và lựa chọn Đúng – Sai trong mỗi ý a,b,c,d)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Theo Hiến chương, Liên hợp quốc được thành lập nhằm bốn mục tiêu: 1. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế: 2. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng, quyền tự quyết dân tộc và củng cố hoà bình thế giới: 3. Thúc đẩy hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hóa, nhân đạo, đảm bảo quyền con người và quyền tự do cơ bản cho mọi người không phân biệt chủng tộc, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ, 4. Liên hợp quốc đóng vai trò là trung tâm điều hoà các nỗ lực quốc tế vì những mục tiêu trên".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 8)

- Hiến chương đã xác định Liên hợp quốc là tổ chức quốc tế lớn nhất hành tinh.
- Cơ sở các mối quan hệ quốc tế ở Hiến chương là bình đẳng, tự quyết, hòa bình.
- Hiến chương là văn kiện chính trị quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc.
- Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc là những nước đã chi phối Hiến chương.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 “chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.”(SGK-CTST Lịch sử 12, trang 33.)

- Cách mạng tháng Tám là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đầu tiên trên thế giới.
- Tư liệu trên nói về vai trò của Đảng Cộng sản trong lãnh đạo Cách mạng tháng Tám.
- Sau Cách mạng tháng Tám, Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.
- Cách mạng tháng Tám đã giải phóng các dân tộc thuộc địa, nửa thuộc địa ở châu Á.

----- **HẾT** -----

Câu/Mã đề	391	392	393	394	395	396	397	398
1	B	B	D	B	C	B	D	D
2	C	D	D	D	B	A	D	B
3	D	A	D	A	A	D	D	C
4	A	C	B	B	D	C	D	C
5	A	D	C	B	A	B	D	D
6	D	D	C	C	C	C	D	D
7	C	C	A	C	D	B	B	B
8	C	A	C	D	C	B	B	A
9	D	B	A	D	D	C	D	C
10	B	D	B	C	A	B	C	B
11	D	C	C	C	D	B	D	C
12	C	A	B	A	A	C	B	D
13	A	B	C	A	B	D	C	D
14	A	A	D	C	C	D	B	A
15	C	C	D	A	D	D	B	A
16	B	A	C	D	D	B	C	C
17	B	A	B	C	C	B	B	A
18	C	C	A	B	D	A	B	A
19	B	B	A	A	D	B	D	C
20	A	C	A	D	D	D	B	B
21	D	D	C	D	A	A	C	D
22	B	A	D	A	C	D	C	B
23	C	B	D	B	C	D	D	B
24	D	A	A	C	B	A	D	C
25	B	D	A	D	A	C	C	A
26	A	B	A	B	D	B	A	B
27	B	C	D	D	A	B	B	A
28	C	C	B	A	B	A	C	C
29	B	C	A	B	B	B	B	B
30	D	D	C	C	C	D	B	C
31	D	A	A	A	D	B	A	B
32	A	B	B	A	A	A	D	A
1	DSDS	SDDS	DSSD	SSDD	DSDS	SDDS	DSSD	SSDD
2	DSSD	SDDS	SDSD	DSDS	DSSD	SDDS	SDSD	DSDS

MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ LỚP 12 (KNTT) _ NĂM HỌC 2024- 2025

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Nội dung	Đơn vị kiến thức	Mức độ				Tổng lệnh hỏi
		NB	TH	VD	VDC	
CHỦ ĐỀ 1: THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH	Liên hợp quốc	2	1		1	4
	Trật tự thế giới trong chiến tranh lạnh	2	1	1		4
	Trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh	2	2	1		5
CHỦ ĐỀ 2: ASEAN NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ	Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	2	2	1		5
	Cộng đồng ASEAN từ ý tưởng đến hiện thực	3	1	1		5
CHỦ ĐỀ 3: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN NAY)	Cách mạng tháng Tám 1945.	3	3	2	1	9
Tổng phần I		14	10	6	2	32
PHẦN II: TRẮC NGHIỆM DẠNG ĐÚNG- SAI						
CHỦ ĐỀ 1: THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH	Liên hợp quốc và trật tự thế giới mới	1	1	1	1	4
CHỦ ĐỀ 3: CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN NAY)	Cách mạng tháng Tám 1945.	1	1	1	1	4
Tổng phần II		2	2	2	2	8
Tổng 2 phần		16	12	8	4	40

BẢNG ĐẶC TẢ THEO MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ LỚP 12 (KN TT) _ NĂM HỌC 2024- 2025

Nội dung PHẦN I:	Đơn vị kiến thức	Cấp độ			
		NHẬN BIẾT	THÔNG HIỂU	VẬN DỤNG	VẬN DỤNG CAO
CHỦ ĐỀ 1: THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH	Liên hợp quốc	- Nêu được bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành Liên hợp quốc. - Trình bày được mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.	- Hiểu được những mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.		- Đánh giá/ Nhận định được những vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế; Cũng như vai trò, ý nghĩa của Việt Nam khi gia nhập LHQ.
	<i>Số câu:4</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:</i>	<i>Số câu:1</i>
	Trật tự thế giới trong chiến tranh lạnh	- Trình bày được việc triệu tập, cùng những quyết định quan trọng Hội nghị I-an-ta. - Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. - Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.	- Hiểu được quá trình tồn tại, phát triển và sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.	- Phân tích được tác động sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đối với tình hình thế giới. - So sánh về quá trình hình thành, tồn tại và phát triển của TT 2 cực I-an-ta với trật tự thế giới đã từng tồn tại trước đó.	
	<i>Số câu:4</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:</i>
	Trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh	- Nêu được xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh. - Trình bày được khái niệm đa cực. - Nêu được xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.	- Hiểu được các đặc trưng và tác động của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.	- Nhận định được những nhân tố quan trọng, to lớn đã tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt.	
<i>Số câu:5</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:</i>	
CHỦ ĐỀ 2: ASEAN NHỮNG CHẶNG	Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội	- Nêu được nguyên nhân, bối cảnh, quá trình ra đời của ASEAN, kể tên các thành viên ban đầu của tổ chức.	- Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN (từ năm 1967 đến nay). - Hiểu được sự phát triển,	- Nhận định, đánh giá và phân tích được những thời cơ, khó khăn thách thức của tổ chức từ khi ra đời	

ĐƯỜNG LỊCH SỬ	các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	- Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN. - Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10.	những khó khăn thách thức của tổ chức từ khi ra đời cho đến nay.	và phát triển cho đến nay.	
	<i>Số câu:5</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:</i>
	Cộng đồng ASEAN từ ý tưởng đến hiện thực	- Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN. - Trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN. - Nêu được vai trò của Cộng đồng ASEAN với khu vực và thế giới.	- Hiểu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN. - Hiểu được vai trò của Cộng đồng ASEAN với khu vực và thế giới.	- Phân tích và đánh giá được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN đối với khu vực và thế giới.	
<i>Số câu:5</i>	<i>Số câu:3</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:</i>	
CHỦ ĐỀ 3: CM T8 NĂM 1945, CTGPDT VÀ CT BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ 8/1945 ĐẾN NAY)	Cách mạng tháng Tám 1945.	- Trình bày được nét chính về quá trình tiến hành cách mạng tháng 8-1945. - Nêu được bối cảnh lịch sử, diễn biến chính, kết quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945. - Nêu được nguyên nhân, ý nghĩa thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.	- Hiểu được nét bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả, ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945. - Hiểu được nguyên nhân chủ quan – khách quan cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.	- Đánh giá được các nhận định về nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, tính chất, nghệ thuật chớp thời cơ giành chính quyền trong CMT8 của Đảng và nhân dân ta. - Phân tích được ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với Việt Nam và cả thế giới.	- Phân tích được bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với cách mạng Việt Nam sau này và cả đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay.
	<i>Số câu:9</i>	<i>Số câu:3</i>	<i>Số câu:3</i>	<i>Số câu:2</i>	<i>Số câu:1</i>
PHẦN II: DẠNG ĐÚNG - SAI					
CHỦ ĐỀ 1: Bài 1: Liên hợp quốc và trật tự thế giới mới	- Nêu được quá trình thành lập Liên Hợp Quốc.	- Hiểu được mục tiêu, nguyên tắc hoạt động của Liên Hợp Quốc.	- Vận dụng mục tiêu, nguyên tắc hoạt động của Liên Hợp Quốc vào giải quyết các vấn đề quốc tế.	- Đánh giá mức độ vận dụng các nguyên tắc hoạt động của LHQ vào giải quyết các vấn đề quốc tế ra sao của các quốc gia	

				thành viên.
<i>Số câu:4</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>
Chủ đề 3: Bài 6: Cách mạng tháng Tám 1945.	- Nhận biết diễn biến chính của cách mạng tháng Tám 1945.	Hiểu được quá trình tiến hành khởi nghĩa từng phần trong cách mạng tháng Tám 1945.	- Nhận định được kết quả và tác động thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945 đối với Việt Nam và thế giới lúc bấy giờ.	- Đánh giá được về ý nghĩa, tác động to lớn mà cách mạng tháng Tám 1945 mang lại cho dân tộc ta.
<i>Số câu:4</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>	<i>Số câu:1</i>